

TP. Kon Tum, ngày tháng 7 năm 2022

Số: /CV-TTĐVNN

V/v Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Mắc ca

Kính gửi: UBND các xã, phường.

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Kon Tum nhận được Văn bản số 342/PKT-TT&BVTV, ngày 10/7/2022 của Phòng Kinh tế thành phố Kon Tum về việc đề nghị Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố triển khai hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Mắc ca cho các hộ dân tại các xã đăng ký nhu cầu cây giống Mắc ca. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Kon Tum triển khai hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây mắc ca đến các hộ nông dân có nhu cầu trồng cây Mắc ca thực hiện một số nội dung cơ bản như sau:

1. Kỹ thuật trồng cây Mắc ca:

1.1. Phương thức, mật độ và thời vụ trồng

a) Cây Mắc ca có thể trồng theo 2 phương thức trồng thuần loại hoặc trồng xen với cà phê, hồ tiêu:

- Trồng thuần loại với mật độ từ 205 cây/ha (cự ly 7 x 7m) đến 278 cây/ha (cự ly 6 x 6m);

- Trồng xen:

+ Trồng xen với cây cà phê với các mật độ 111 cây/ha (cự ly 15x6m), 124 cây/ha (cự ly 9 x 9m) và 138 cây/ha (cự ly 12 x 6m);

+ Trồng xen với cây hồ tiêu với các mật độ 93 cây/ha (cự ly 12x9m), 124 cây/ha (cự ly 9 x 9m), 111 cây (cự ly 15x6m) và 138 cây/ha (cự ly 12 x 6m);

b) Thời vụ trồng tốt nhất là vào đầu mùa mưa (tháng 5 – tháng 8)

1.2. Xử lý thực bì, làm đất

a) Phát dọn toàn diện để giảm cỏ dại, sâu bệnh và tránh cạnh tranh dinh dưỡng. Cuốc lật đất hoặc xới đất, rải cỏ cục bộ 1,5 – 2m² xung quanh vị trí đào hố, nhặt sạch rễ cây lớn (trên 2cm), đối với những nơi đất dốc (>20°) nên làm bậc thang theo đường đồng mức có mặt bằng rộng từ 2 – 4m;

b) Đào hố kích thước tối thiểu 60 x 60 x 60 cm, hố được đào trước khi trồng ít nhất 1 tháng để phơi ải; khi đào chú ý để lớp đất trên mặt riêng để trộn với phân lót khi lấp hố;

c) Bón lót và lấp hố trước khi trồng ít nhất 1 tháng; mỗi hố bón từ 20 – 30 kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì), 500g NPK và 300g vôi bột được trộn đều với đất mặt; lấp hố bằng đất mặt xung quanh, tạo hình mai rùa cao hơn mặt đất tự nhiên 5 – 10cm.

1.3. Kỹ thuật trồng

- a) Trước khi trồng cây phải được huấn luyện để chịu nắng và chịu tưới ướt;
- b) Dùng cuốc tạo một lỗ sâu khoảng 40 cm ở giữa hố đã lấp, đủ rộng để đặt vừa bầu cây. Khi đặt cây ghép phải để chồi ghép về phía hướng gió chính;
- c) Rạch bỏ vỏ bầu nylon ra khỏi bầu đất; đặt bầu ngay ngắn trong lòng hố, chỉnh cho cây đứng thẳng; lấp đất và nén chặt; vun đất xung quanh gốc cây 40 cm thành hình mai rùa, cao hơn mặt đất khoảng 5cm để dễ dàng thoát nước khi mưa; lưu ý các thao tác thực hiện nhẹ nhàng để tránh làm vỡ bầu đất của cây;
- d) Dùng 3 cọc dài 1,0 – 1,2 m cắm thành hình tam giác xung quanh, cách gốc cây 40 – 50cm, buộc chum phần trên ngọn cọc lại tương ứng với 2/3 chiều cao của cây và buộc vào thân cây để cố định, bảo vệ cây khỏi bị đổ gãy; tháo hết dây cuốn ghép cây;
- đ) Tủ rơm rạ, cỏ hoặc bồi thành lớp dày 4 – 5 cm rộng 1m xung quanh gốc cây (*cách gốc 5 cm*) để giữ độ ẩm và ngăn cỏ dại.

2. Kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng cây Mắc ca

2.1. Chăm sóc

- a) Nếu trồng xong không có mưa thì tưới ẩm ít nhất trong 20 ngày để cây phục hồi và ra lộc non; trong 2 tháng tiếp theo thực hiện tưới cây 1 tuần 1 lần; lượng nước tưới 10 – 15 lít/cây;
- b) Xới xáo, làm cỏ, phá váng xung quanh gốc cây từ 0,8 – 1m; mỗi năm chăm sóc 2 – 3 lần và tiến hành thường kỳ hàng năm.

2.2. Bón thúc ở giai đoạn cây non (từ 1 đến 6 tuổi)

- a) Bón thúc khi cây trồng được 2 năm tuổi trở lên, bón vào tháng 1 – 3 hàng năm bằng phân chuồng hoai kết hợp phân NPK và vôi bột;
- b) Cuốc rãnh rộng và sâu 25 – 35cm theo hình chiếu tán lá, rải đều phân chuồng xuống trước sau đó rắc vôi bột, cho một lớp đất mặt mỏng xuống trộn đều và cuối cùng rải đều phân NPK và lấp đất, cụ thể:
 - Năm thứ 2: Bón 10 kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (*liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì*) kết hợp 0,1kg NPK và 0,1kg vôi bột;
 - Năm thứ 3: Bón 20 kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (*liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì*) kết hợp 0,2kg NPK và 0,1kg vôi bột;
 - Năm thứ 4: Bón 30 kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (*liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì*) kết hợp 0,3kg NPK và 0,1kg vôi bột;
 - Năm thứ 5 và thứ 6: Bón 40kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (*liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì*) kết hợp 0,4kg NPK và 0,1kg vôi bột;

2.3. Bón thúc ở giai đoạn cây trưởng thành (từ năm thứ 7 trở đi)

- a) Bón thúc lần 1: Bón 50 kg phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh (*liều lượng theo chỉ dẫn trên bao bì*) và 0,2kg vôi bột vào sau khi kết thúc mùa thu hoạch quả và vệ sinh tỉa cành, tạo tán;
- b) Cuốc rãnh rộng và sâu 25 – 35cm theo hình chiếu tán lá, rải đều phân chuồng xuống trước sau đó rắc vôi bột, cho một lớp đất mặt mỏng xuống trộn đều và cuối cùng rải đều phân NPK và lấp đất;

c) Thời kỳ bón đạm (Urê 46%N): Sau bón thúc phân chuồng hoai hoặc phân vi sinh lần 1 từ từ 2 – 3 tuần bón 0,3 – 0,4 kg đạm urê/cây, bằng cách pha với 10 lít nước, khuấy tan và tưới đều xung quanh gốc cây vào chiều râm mát hoặc sáng sớm (*tránh ngày trời mưa*);

d) Bón thúc lần 2: Bón 1,0-1,2kg lân/cây. Thời kỳ bón: bón vào tháng 9-10;

đ) Bón thúc lần 3: Bón 0,4-0,5kg kali 60% K₂O. Thời kỳ bón: bón vào tháng 2-3;

2.4. Tưới nước vào mùa khô

a) Ở giai đoạn cây non: Tưới 3 lần/tháng, 10 lít/cây cho một lần tưới với cây tuổi 2 và 3, tưới tăng lên 20 lít/cây cho một lần cho cây tuổi 4 và 5;

b) Ở giai đoạn cây trưởng thành: Tưới 3 lần/tháng, 50 lít/cây cho một lần tưới;

c) Thời kỳ tưới: Từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau.

2.5. Phòng trừ sâu, bệnh hại

a) Quét vôi xung quanh gốc cây mỗi năm 2 lần, lần 1 vào tháng 12 năm trước đến tháng 1 năm sau; lần 2 vào tháng 7 – 8 để phòng chống sâu hại và bệnh;

b) Vị trí quét bắt đầu từ phần dưới gốc cây (*bới phân đất mặt sâu xuống 2 – 5 cm*) quét lên thân cây khoảng 50-80cm;

c) Các loại sâu hại chính:

(i) Sâu non: Sâu non ăn nụ và hoa nên thường xuyên kiểm tra, khi thấy 50% hoa tự bị hại trong mùa xuân thì phải phun thuốc kịp thời. Thời gian phun vào cuối buổi chiều tối;

(ii) Bọ xít đốm quả: Gây hại bằng cách chích và hút dịch từ vỏ quả và hạt, nếu tấn công từ tháng 4 đến tháng 6 thì làm giảm sản lượng và chất lượng nhân nhiều nhất, kiểm tra quả xanh rụng hàng tuần để xác định mức độ thiệt hại, mức độ thiệt hại khi 5% quả xanh bị rụng ở tuần đầu tiên hoặc 2,5% bị hại trong các tuần tiếp theo thì phải phun thuốc;

(iii) Mọt hạt: Là trứng mọt ở trên vỏ quả, rãnh đường nối và chung quanh cuống quả. Đầu tiên là sâu non ăn vỏ quả tạo ra các đường chui vào trong hạt, làm cho quả rụng sớm, hàng tuần kiểm tra quả xanh rụng để xác định mức độ thiệt hại, số trứng sâu non còn sống trên các vỏ quả, hạt rụng từ 1,2 đến 3% số hạt theo giai đoạn phát triển của hạt thì phải phun thuốc, từ tháng 3 đến tháng 7;

(iv) Các loại sâu hại khác như Bọ trĩ, Rệp cam đen, Rệp đám, Rệp sáp Latan, sâu hại cành non, Sâu tóc và Bọ rùa

d) Các loại bệnh hại chính:

(i) Bệnh thối hoa là bệnh chính trong điều kiện thời tiết ẩm ướt và lạnh, bệnh do nấm (*Botrytis cinerea*) gây ra. Triệu chứng là trên các cánh hoa mới nở có màu, cuống hoa thường bị mốc xám phát triển và đặc biệt sau khi cánh hoa nở đã bị tàn rất nhiều. Theo dõi bệnh tàn lụi bằng cách phun ngay khi phát hiện bệnh xâm nhiễm và tốt nhất trước khi hoa nở nhiều;

(ii) Bệnh đốm quả là bệnh rụng quả trong thời kỳ phát triển từ lúc đậu quả cho tới lúc quả chín. Triệu chứng bệnh biểu hiện quả có các đốm tròn màu vàng

đến nâu vàng với đường kính 5 – 10 mm trên vỏ quả xanh. Chỗ bị bệnh đốm quả thì quả khó cắt ngang bằng dao sắc hơn chỗ không bị nhiễm. Bệnh tiến triển trong 15 đến 18 tuần, nên phun thuốc diệt nấm có hiệu quả khi bắt đầu xâm nhiễm;

(iii) Bệnh loét vỏ cây ở cây trưởng thành thì phần vỏ ở gốc bị bạc màu và thường bị chảy nhựa, ở cây non bị bệnh thường cần cọc, tán lá thưa và lá bị vàng. Bệnh xâm nhập qua vết thương trên vỏ, truyền xuống phần dưới thân cây và rễ hút. Bệnh thường xuất hiện khi thời tiết ẩm ướt và tạo thành những vũng nước xung quanh gốc cây, cây bị thương khi bị va đập sẽ tạo điều kiện cho nấm bệnh phát triển. Phòng trừ bằng cách cắt những cành bị loét vỏ và bôi vết loét bằng thuốc diệt nấm có đồng và phối hợp với quét vôi trắng.

2.6. Tỉa cành, tạo tán

a) Thực hiện tỉa cành, tạo tán ở ba năm đầu;

b) Tùy vào tình hình cụ thể, với cây sinh trưởng ngọn mạnh thì cắt ngọn thân chính để xúc tiến phân cành; đối với những cây sinh trưởng ở ngọn yếu không cần cắt ngọn thân chính, chỉ cắt bớt ngọn các cành bên; thời gian cắt ngọn thân chính, ngọn các cành bên từ tháng 1 đến tháng 3;

c) Cắt ngọn được tiến hành 3 lần: lần 1 ở vị trí cách mặt đất 1m; lần 2 ở phía trên cách 0,6-0,8m so với vị trí bấm lần 1; lần 3 cách vị trí bấm lần 2 từ 0,6 – 0,8m;

d) Chọn, giữ lại 2 – 3 cành khỏe, tỉa bỏ những cành yếu;

đ) Sau năm thứ 3 để cây phát triển bình thường, các năm tiếp theo chỉ tỉa bỏ những cành rất nhỏ phát triển ở tầng tán thứ 3 đối với những cây có tán quá dày;

e) Giai đoạn cây đã khép tán (*thường từ 7 tuổi trở lên*) cần xén mép tán (*cắt xén ở đầu cành non*) với diện tích khoảng 10% so với diện tích của tán cây và tỉa cành tạo cây như hình tháp. Thời kỳ xén sau mùa thu hoạch quả. Đóng cọc 4 góc cách gốc cây khoảng 2 – 2,5 m để chằng dây chống cho cây đổ khi mưa bão.

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Kon Tum đề nghị UBND các xã, phường quan tâm, phối hợp triển khai đến các hộ dân có nhu cầu trồng cây Mắc ca ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT, TTDVNN.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Thọ